TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**
Số: 55/2022/QĐST- HNGĐ	*Y, ngày 26 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 72/2022/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H.

Đều trú tại: xóm 10, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị Thao và anh Hiên thống nhất cháu Nguyễn Hồng V, sinh ngày 23/9/2002 đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không yêu cầu xem xét giải quyết; còn cháu Nguyễn Phi L, sinh ngày 10/8/2016 giao cho chị T nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở việc thăm nom con chung.

- Về tài sản: Chị T và anh H không có tài sản chung và công nợ với ai.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T nộp 150.000đồng, án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0005596 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Phạm Thị T số tiền 150.000đ trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

<u>Nơi gửi</u> :
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- THA DS huyện Y.
- UBND xã K.
- Đương sự
- Lưuhồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Hữu Ý